

NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ BÍCH HỌA NỘI THẤT ĐIỆN KIẾN TRUNG TẠI HUẾ

Nguyễn Thị Hiền Lê
Trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế
Email: nthienle@hueuni.edu.vn

/Ngày nhận bài: **25/09/2025** /Ngày nhận bài sửa sau phân biên: **13/10/2025** /Ngày chấp nhận đăng: **23/10/2025**

TÓM TẮT

Điện Kiến Trung là một công trình đặc biệt nổi bật trong Đại Nội, Huế, được xây dựng dưới thời vua Khải Định. Ngôi điện này biểu hiện rõ ràng sự tiếp biến kiến trúc - mỹ thuật Đông - Tây vào đầu thế kỷ XX. Bài viết tập trung nghiên cứu về bích họa trong nội thất điện Kiến Trung qua đề tài, phong cách tạo hình, kỹ thuật và chất liệu. Kết quả nghiên cứu cho thấy, nghệ thuật bích họa trong không gian nội thất điện Kiến Trung chịu ảnh hưởng rõ nét từ nghệ thuật phương Tây, tạo nên sự khác biệt với các thể loại và hình thức trang trí quen thuộc của Hoàng thành, phản ánh tư tưởng và xu hướng tiếp nhận văn hóa mới của triều Nguyễn trong giai đoạn cuối. Nghiên cứu cũng chỉ ra vai trò của bích họa trong việc định hình bản sắc không gian, hỗ trợ công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản trong thời kỳ hiện nay, làm cơ sở cho các hướng tiếp cận mới trong nghiên cứu và ứng dụng trang trí đương đại.

Từ khóa: Trang trí, bích họa, nội thất, điện Kiến Trung, Huế

THE ART OF INTERIOR MURAL DECORATION IN KIEN TRUNG PALACE, HUE

ABSTRACT

Kien Trung Palace, built during the reign of Emperor Khai Dinh, is a particularly prominent architectural work within the Imperial City of Hue. The palace clearly reflects the fusion of Eastern and Western architecture and fine arts in the early twentieth century. This paper focuses on the study of the murals in the interior of Kien Trung Palace, examining their themes, artistic styles, techniques, and materials. The research findings show that the murals in the palace's interior were strongly influenced by Western art, marking a clear distinction from the decorative genres and forms commonly found in other areas of the Imperial City. They thus created aesthetic characteristics that conveyed the ideology and cultural reception trends of the Nguyen dynasty in its later phase. The study also highlights the role of these murals in shaping the spatial identity, supporting heritage conservation, and promoting cultural values in the present, while serving as a foundation for new approaches in research and the application of contemporary decoration.

Keywords: Decoration, mural painting, interior, Kien Trung Palace, Hue

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Điện Kiến Trung lúc ban đầu có tên là Minh Viễn, đây là một tòa lầu được dựng lên dưới triều vua Minh Mạng. Năm 1913, dưới thời vua Duy Tân, công trình này được sửa lại và đổi tên thành lầu Du Cửu. Ba năm sau, vào năm 1916, vua Khải Định đặt lại tên là Kiến Trung và vào năm 1921, công trình được xây dựng mới hoàn toàn để làm nơi sinh hoạt và làm việc hàng ngày của nhà vua. Sang thời vua Bảo Đại, điện Kiến Trung tiếp tục được sửa chữa theo phong cách phương Tây và trở thành chốn ở riêng của hoàng gia (Phong, 2024).

Một số tư liệu ảnh do các nhiếp ảnh gia chụp thời kỳ trước cho thấy diện mạo ban đầu của điện Kiến Trung rất xa hoa rực rỡ. Tòa cung điện theo phong cách phương Tây với hai tầng kiến cổ. Phía trước có sân rộng, hai dãy bậc cấp, có ba lối đi vào, các cửa sổ cao và rộng, thoáng đảng hơn so với những công trình khác trong Đại Nội. Ở phần ngoại thất là các trang trí

khảm sành sứ, màu sắc rực rỡ, các khối chìm nổi. Họa tiết truyền thống xen lẫn với các trang trí theo thể thức Tây phương như bình hoa, các họa tiết hình học cơ bản... Đối lập là phần nội thất với màu sắc nhẹ nhàng uyển chuyển của các bích họa và hoa lá uốn lượn.

Qua tìm hiểu các tài liệu, có thể thấy việc nghiên cứu và các dữ liệu về trang trí bích họa trong nội thất điện Kiến Trung vẫn còn khoảng trống, không có nghiên cứu riêng biệt về đặc điểm tạo hình, đề tài, chất liệu và ý nghĩa biểu tượng, là những yếu tố tạo nên nét khác biệt cũng như đặc trưng của nghệ thuật trang trí nơi đây. Nghiên cứu này góp phần bổ sung tư liệu cho lịch sử mỹ thuật Việt Nam giai đoạn cận - hiện đại, cho công tác nghiên cứu, bảo tồn di sản kiến trúc Huế. Đây cũng là cơ sở để hiểu rõ hơn mối quan hệ cùng những ảnh hưởng của xã hội, chính trị vào mỹ thuật, đặc biệt là mỹ thuật cung đình Huế trong tiến trình giao lưu văn hóa Đông - Tây tại Việt Nam đầu thế kỷ XX.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu chính là nghiên cứu liên ngành, kết hợp giữa nghiên cứu mỹ thuật trong bối cảnh lịch sử, mỹ thuật trang trí trên kiến trúc cũng như trong bảo tồn di sản. Bên cạnh đó, phương pháp tổng hợp tư liệu được thực hiện thông qua các ghi chép và ảnh chụp hiện trạng kiến trúc này trước và sau khi bị phá hủy cũng như sau phục dựng. Nghiên cứu cũng khai thác nguồn tài liệu lưu trữ tại Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, các châu bản triều Nguyễn cùng nhiều tư liệu dạng văn bản, hình ảnh khác.

Phương pháp điện đã được thực hiện với sự tiến hành quan sát trực tiếp các bích họa tại điện Kiến Trung, ghi chép chi tiết về vị trí, kích thước, bố cục, màu sắc, đề tài và kỹ thuật thể hiện. Từ những tư liệu thu nhận được, phương pháp phân tích được vận dụng để phân tích các thông số, màu sắc, họa tiết, định hình nên phong cách, kỹ thuật tạo hình, bố cục trang trí; kết hợp giải mã các hình ảnh và đề tài nhằm tìm hiểu ý nghĩa, tính thẩm mỹ cũng như tư tưởng được thể hiện thông qua bích họa.

Nghiên cứu đã sử dụng thêm phương pháp so sánh phong cách kiến trúc, màu sắc, kiểu thức giữa điện Kiến Trung cùng các công trình cùng thời, giữa bích họa và các nghệ thuật trang trí khác trong Hoàng thành Huế nhằm xác định sự khác biệt, tính đặc trưng cùng mức độ ảnh hưởng và khẳng định sự giao thoa, tiếp biến với nghệ thuật phương Tây trong trang trí bích họa nơi đây.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Trang trí bích họa tại quần thể di tích Cố đô Huế
Tại Việt Nam, sự xuất hiện muộn màng của bích họa cho thấy rõ ràng hơn nguồn gốc của thể loại nghệ thuật này không phải từ các nước đã có sự ảnh hưởng lớn đến Việt Nam như Trung Quốc, Nhật Bản. Tại Huế, nơi mỹ thuật được định hình đa dạng, từ điêu khắc đá, chạm gỗ, đúc đồng, nung pháp lam, sơn son thếp vàng,... được nghiên cứu sâu với các sách báo, bản vẽ thì bích họa chỉ được nhắc đến với những dòng giới thiệu đơn sơ, ngắn gọn “Trong dòng hội họa trang trí từ đầu thế kỷ 20 đã có nghệ thuật vẽ trang trí trên trần của các công trình kiến trúc của nghệ nhân Phan Văn Tánh” (Bình, 2022, tr.17) “Trang trí bích họa là một thành tựu về hội họa” (Phối, 1998, tr.326) nhưng lại được nhấn mạnh với những từ ngữ “thành tựu vượt bậc” (Bình, 2022, tr.17), “là đỉnh cao” (Sơn, 2021, tr.424), “thật sự tạo được thể mạnh” (Thông, 1992, tr.31) cho thấy những đánh giá tích cực đối với loại hình nghệ thuật trang trí này.

Trên các kiến trúc thuộc quần thể di tích Cố đô Huế, nghệ thuật bích họa được phân bố không phong phú như các loại hình khác, điều này chủ yếu do điều kiện

khí hậu riêng biệt của vùng đất này cùng tính chất của chất liệu. Do ảnh hưởng của thời tiết nhiệt đới gió mùa, đặc biệt là độ ẩm cao và mưa nhiều, bích họa thường được tìm thấy nhiều hơn ở không gian nội thất, nơi ít bị ảnh hưởng bởi thời tiết, tránh được ánh nắng chói chang trực tiếp của mùa hè hay mưa kéo dài, độ ẩm cao vào mùa đông.

Ở nội thất, bích họa có thể được nhận diện rõ ở các công trình trong Đại Nội như Tả Vu, Hữu Vu với các bích họa có chủ đề tứ linh, các điển tích cùng các họa tiết hoa lá kiểu phương Tây đơn giản; điện Kiến Trung (Đại Nội) với các hoa lá mang đậm sắc màu thiên nhiên. Ở các công trình khác có nội thất Khải Tường Lâu cung An Định được bao phủ bởi các họa tiết ảnh hưởng phương Tây rõ rệt như hoa hồng, hoa lưu ly, lá sồi, lá ô rô, đặc biệt có sáu bức tranh tường vẽ sáu lăng của các vị vua triều Nguyễn với lối vẽ phối cảnh hiện đại. Trên trần Thiên Định cung thuộc Ứng Lăng (lăng vua Khải Định) là bức “Cửu long ân vân” có giá trị nghệ thuật cao.

Ở khu vực ngoại thất, tuy xuất hiện ít hơn nhưng bích họa vẫn có mặt, cũng có thể nhận thấy các vị trí này ít nhiều có sự bảo vệ của phần mái hoặc được che chắn như trên đài cổ diềm Thế Tổ Miếu, trên bình phong và cổng điện Phụng Tiên thuộc Đại Nội, hay ở phần đầu hồi của nhiều cung, điện, lăng, tẩm. Không chỉ trong không gian cung đình, bích họa còn hiện diện ở các công trình tôn giáo, như bức “Long vân khế hội” trên chánh điện chùa Diệu Đế, bức vẽ rồng trên tầng hai cổng tam quan chùa Thiên Mụ (bức họa này sau phục chế đã bị che lại), các bức vẽ phía sau hoặc ở mặt trước các án thờ tại điện Huệ Nam (Hòn Chén)... Có thể thấy đây là những minh chứng thể hiện sự gắn kết giữa mỹ thuật cung đình và tín ngưỡng.

Nghệ thuật trang trí bích họa, nhìn nhận và so sánh trong tổng thể các loại hình nghệ thuật trang trí, có thể thấy sự khác biệt về tính chất của mảng màu, sự đa dạng về sắc độ cũng như cách diễn tả so với những loại hình khác. Trong phương pháp thể hiện, bích họa được vẽ trực tiếp trên nền vữa còn ướt, đòi hỏi kỹ thuật riêng biệt, sự khéo léo và tốc độ xử lý để màu sắc có thể thấm đều vào bề mặt. Và bởi được tạo hình bằng công cụ bút vẽ trên nền bề mặt phẳng hoặc cong nhẹ, tạo các đường nét, họa tiết mềm mại, khiến cho bích họa có khả năng thích ứng và phát huy hình thái ở nhiều không gian khác nhau, từ không gian phẳng, diện tích lớn như các mảng tường cho đến những không gian mang tính khó tạo hình hay diện tích nhỏ hơn như trên trần, ở các đường gờ hay các ô học.

Màu sắc của bích họa không rực rỡ như các trang trí pháp lam, cũng không khô cứng, đơn điệu như những họa tiết khắc trên đá, gỗ hay gốm. Các bích họa mang gam màu tươi sáng, nhẹ nhàng, có độ xốp, các mảng

màu có thể được thể hiện phẳng dứt khoát hoặc chuyển giữa màu đậm nhạt, hay chuyển từ màu này sang màu khác, tạo ra chiều sâu và sự chuyển động cho toàn bộ bố cục. Đường nét trong bức họa không bị gò bó trong những khung hình cứng nhắc mà được vẽ một cách linh hoạt, góp phần làm cho họa tiết trở nên sinh động, có khả năng diễn đạt cảm xúc trực quan.

3.2. Trang trí bích họa tại điện Kiến Trung

Điện Kiến Trung được xây dựng dưới triều vua Khải Định, trong bối cảnh lịch sử đặc biệt khi “nền văn minh phương Tây du nhập theo bước chân của đội quân viễn chinh và giới trí thức Pháp”, đồng thời triều đình Huế cũng có những “tự điều chỉnh trong chính sách để thích ứng với yêu cầu của bối cảnh mới” (Văn, 2024). Chính sự thích ứng đó đã tạo nên một công trình kiến trúc khác biệt. Khác với hầu hết những công trình trong Đại Nội chủ yếu sử dụng gỗ, đá, gạch, điện Kiến Trung được xây dựng bằng vật liệu hiện đại hơn, sử dụng bê tông cốt thép, bên ngoài là vữa, các cửa ra vào và cửa sổ cũng lớn hơn, dùng khung lắp kính theo kiểu Pháp, nền gạch cao, độ che phủ của mái ngói, sàn lát gạch hoa, kiểu kiến trúc này cho phép nội thất tiếp xúc với ánh sáng tự nhiên.

Về trang trí, ngoại thất điện nổi bật với các mảng khảm sành sứ, mảnh thủy tinh có sự chọn lọc tỉ mỉ về màu sắc, các mảng nối tiếp đan xen nhau. Các mảng được cắt tinh xảo, ghép nối với nhau tạo thành các hình khối họa tiết hoa lá, kỷ hà, hình học, bát bửu, bát quả, tạo hiệu ứng rực rỡ và sinh động. Ngược lại với các họa tiết mang khối nổi, mạnh mẽ đan xen của phần ngoại thất, nội thất được tô điểm bằng các trang trí bích họa, đường nét mềm mại, đẹp đẽ, giữ vị trí trung tâm trong trang trí không gian bên trong.

3.2.1. Họa tiết

So sánh với phong cách trang trí truyền thống trong cung đình Huế thường xoay quanh những mô típ quen thuộc như tứ linh, bát bửu, bát quả, điện tích,... vốn mang tính biểu tượng cao, gắn liền với tư tưởng, khát vọng và ước nguyện của hoàng gia, vương triều, ngược lại, quan sát nội thất điện Kiến Trung cho thấy, các bích họa trang trí trên trần, tường lấy hoa lá, dây leo làm chủ đề chính. Trên các mảng tường, có thể thấy các bông hoa năm cánh có màu thanh nhã, được vẽ mềm mại, cánh hoa hơi cong. Xen lẫn quần quýt với các cụm hoa là những dây leo rủ dài, thanh nhẹ, uốn lượn tự nhiên, dọc theo hoa, dây leo là các phiến lá nhỏ xanh mượt, sinh động, đầu lá tròn, lặp lại.

Các họa tiết phía trên trần không dày đặc như trên tường, chủ yếu là các diềm tường, ở phần ghép nối giữa tường và trần. Nổi bật là những họa tiết hoa hầu hết là hoa năm cánh, liên tưởng đến các bông mai ở Huế hay hoa lưu ly ở phương Tây, gam màu chuyển từ đậm đến nhạt, đối lập với nền trắng sáng, thanh nhã

của tường bao quanh. Các họa tiết lá sồi và lá ô rô được tạo hình tỉ mỉ, nét thanh nét đậm, các mảng màu có đậm có nhạt, tạo chiều sâu và độ chân thực như ngoài thiên nhiên. Sự mô tả này đem lại cảm giác không gian ba chiều, khiến người xem cảm thấy trần như cao hơn và thoáng đàng hơn. Các chi tiết được vẽ mềm mại, đan xen, kết nối hài hòa giữa họa tiết trung tâm với những chi tiết viền trần, vòm cửa và các yếu tố trang trí phụ khác. Các hình trang trí có sự đa dạng, phong phú, ngoài các dải hoa lá, có kiểu vận thường kết hợp với những bông hoa bốn cánh, cùng với lá sồi, lá ô rô, các cụm hoa lá khác. Nhờ vậy, bố cục tổng thể không bị rời rạc, mà đạt được sự liên kết nhịp điệu thị giác.

3.2.2. Màu sắc

Ngoài sự khác biệt về đề tài, màu sắc trong bích họa nội thất điện Kiến Trung cũng thể hiện sự thay đổi rõ ràng so với màu sắc của bích họa ở các địa điểm khác trong nghệ thuật trang trí truyền thống Huế. Nếu như theo truyền thống, các hình vẽ thường sử dụng các màu tô theo lối phẳng, rực rỡ, có sự tương phản mạnh và tính biểu tượng cao cùng các sắc đỏ, vàng, lục, lam, tím thì bích họa tại Kiến Trung lại hướng về sử dụng màu sắc thiên nhiên. Các nghệ nhân đã vận dụng kỹ thuật chuyển màu, tạo sắc độ đậm nhạt và những dải màu uyển chuyển, khiến cho các mảng trang trí không còn tĩnh tại mà trở nên sống động hơn. Màu sắc ở đây thiên về diễn tả tự nhiên, sắc xanh lục non của lá, màu nâu đất của thân cành, hay những bông hoa được thể hiện với sự phong phú của sắc trắng, hồng, vàng. Chính sự sử dụng màu sắc tự nhiên này giúp hình ảnh hoa lá trên trần và tường vượt ra khỏi vai trò trang trí ước lệ, mà trở thành những mảng thiên nhiên hiện hữu trong không gian của điện, phản ánh xu hướng thẩm mỹ mới trong trang trí nội thất cung đình.

3.2.3. Bố cục

Về phương thức thể hiện, trang trí truyền thống thường chú trọng tính tự do nhưng rõ ràng trong một điện tích hạn định, nhấn mạnh sự trang nghiêm và uy quyền thông qua bố cục chặt chẽ và những hình thức ước lệ. Trong khi đó, bích họa tại Kiến Trung thiên về sự tự do, thiên nhiên được khai thác theo hướng phóng khoáng, gợi cảm xúc nhiều hơn là ràng buộc bởi tính quy phạm thường có.

Những họa tiết trang trí trong điện Kiến Trung được tổ chức chủ yếu theo kiểu thức đối xứng, lặp đi lặp lại và tịnh tiến, tạo nên sự cân đối và nhịp điệu cho không gian nội thất. Sự đối xứng đó được thể hiện rõ qua cách bố trí hoa, lá, dây leo ở hai bên trục, đảm bảo sự hài hòa thị giác cho mảng tường được trang trí. Kiểu thức lặp lại được áp dụng trong các dải hoa văn viền tường, trần, giúp liên kết các mảng trang trí rời rạc thành một tổng thể thống nhất, lặp lại kết hợp tịnh tiến được sử dụng một cách có tính toán, khéo léo ở

các đường diềm và họa tiết vặn thừng, dẫn hướng nhìn liên tục theo các hướng. Sự phối hợp của tính lặp lại, đối xứng, tịnh tiến, dẫn hướng, sự vận dụng kỹ thuật chuyển sắc, tạo khối đã làm nổi bật hiệu quả thị giác và tăng tính tự nhiên của trang trí.

3.3. Những giá trị của nghệ thuật trang trí bích họa tại điện Kiến Trung

Bích họa tại điện Kiến Trung vượt qua khỏi hình thái của một hình thức trang trí nội thất thông thường, để phản ánh về văn hóa, chính trị và xã hội. Đây cũng là một minh chứng cho sự chuyên biến của nghệ thuật trang trí Huế trong giai đoạn cuối thời kỳ phong kiến Nguyễn - thời kỳ mà sự thay đổi của nhiều yếu tố, trong đó có nghệ thuật phản ánh sự chuyên biến trong tư tưởng của nhà Nguyễn trong bối cảnh phức tạp đương thời.

Bích họa tại điện Kiến Trung phản ánh rõ mối quan hệ tương tác giữa người thợ - nghệ sĩ - người thực hiện cùng với nhà bảo trợ - nhà vua, trong bối cảnh xã hội - chính trị đương thời. Trang trí nghệ thuật trong không gian cung đình phục vụ trực tiếp cho hoàng gia, những người quản lý và chi phối về chính trị, xã hội, vì thế phải luôn được gắn với sự phân tích trong bối cảnh hệ thống quyền lực và cấu trúc xã hội đã sản sinh ra nó. Về mặt học thuật, nghiên cứu về bích họa nơi đây góp phần làm phong phú thêm cách nhìn về nghệ thuật cung đình Huế, đặc biệt là trong việc tiếp cận bích họa như một sản phẩm văn hóa - xã hội đa chiều. Từ đó, hướng nghiên cứu không được bó hẹp trong khuôn khổ mỹ thuật học truyền thống mà phải mở rộng kết hợp với nghiên cứu xã hội học, chính trị, biểu tượng học cũng như nghiên cứu văn hóa.

Bên cạnh những giá trị về văn hóa và xã hội, bích họa tại điện Kiến Trung còn là minh chứng khẳng định sự tiếp biến, tính giao thoa và bản địa hóa nghệ thuật phương Tây trong mỹ thuật cung đình Huế. Các mảng trang trí trên trần và tường điện cho thấy sự tiếp nhận có chọn lọc phong cách tạo hình phương Tây, đặc biệt ở cách xử lý không gian ba chiều, phối màu và tạo cảm giác sinh động, tạo nên một phong cách khác biệt so với những loại hình trang trí truyền thống khác trong thời kỳ này. Bích họa ở Kiến Trung còn là tư liệu quý giá với giá trị không chỉ nằm ở phương diện nghệ thuật mà còn ở khả năng cung cấp bằng chứng trực quan về quá trình biến đổi, thích ứng và sáng tạo trong môi trường và điều kiện mới. Vì vậy, việc nghiên cứu và diễn giải bích họa tại điện Kiến Trung có ý nghĩa quan trọng trong việc khôi phục ký ức lịch sử, đồng thời góp phần định vị lại vai trò của nghệ thuật cung đình Huế trong tiến trình hội nhập và biến đổi văn hóa Việt Nam đầu thế kỷ XX.

4. KẾT LUẬN

Điện Kiến Trung cùng với phong cách kiến trúc đặc

biệt, khác thường so với những công trình được xây dựng trong Hoàng thành, trong đó, bích họa trang trí trong nội thất điện đóng vai trò quan trọng, không chỉ bổ sung thẩm mỹ cho không gian kiến trúc mà còn chứa đựng nhiều giá trị biểu tượng, phản ánh bối cảnh lịch sử, văn hóa và thị hiếu nghệ thuật của triều Nguyễn giai đoạn cuối.

Về mặt tạo hình, bích họa điện Kiến Trung thể hiện sự mới lạ trong cách thức tổ chức trang trí, đặc biệt ở việc vận dụng phong phú các kiểu thức hoa lá mới lạ, mang đậm ảnh hưởng phương Tây với nhiều biến thể khác nhau của các dạng hình học, kỷ hà. Các nghệ nhân đã khéo léo áp dụng kỹ thuật phối và chuyển màu, tạo khối và phối cảnh, khiến cho từng mảng họa văn không chỉ có tính phẳng trang trí mà còn gợi cảm giác không gian và chiều sâu theo lối hội họa hiện đại. Sự kết hợp giữa bố cục tự do và tính đăng đối, xen lẫn yếu tố lặp lại có chủ ý, đã tạo nên nhịp điệu thị giác linh hoạt, mang lại một diện mạo hoàn toàn mới mẻ cho mỹ thuật cung đình Huế vốn quen thuộc với phong cách truyền thống.

Về mặt tư tưởng, nội dung bích họa không còn giới hạn trong những kiểu thức quen thuộc như tứ linh, bát bửu hay bát quả, vốn mang đậm tính biểu tượng, mà được mở rộng sang những hình ảnh thiên nhiên cùng phong cách chịu ảnh hưởng từ nghệ thuật phương Tây. Điều này phản ánh tinh thần tiếp biến văn hóa mạnh mẽ của triều Nguyễn trong bối cảnh đầu thế kỷ 20, khi nghệ thuật không chỉ phục vụ mục đích trang trí cung đình mà còn trở thành phương tiện thể hiện sự hội nhập và đổi mới. Chính sự giao thoa, tiếp biến này đã làm nên giá trị độc đáo của bích họa điện Kiến Trung, khẳng định khả năng thích ứng của mỹ thuật cung đình trước những thay đổi của thời đại.

Kết quả nghiên cứu không chỉ góp phần bổ sung tư liệu cho lịch sử mỹ thuật Việt Nam thời cận - hiện đại, mà còn cung cấp cơ sở khoa học phục vụ công tác nghiên cứu về bích họa điện Kiến Trung nói riêng và mỹ thuật cung đình Huế nói chung trong tổng thể di sản Cố đô Huế. Đồng thời, đây cũng là minh chứng sinh động cho tiến trình hội nhập của nghệ thuật Việt Nam với thế giới trong bối cảnh lịch sử đặc biệt đầu thế kỷ 20.

LIỆU THAM KHẢO

Bình, P.T. (2022). *Nghệ thuật khảm sành sứ trong kiến trúc cung đình thời Nguyễn*. Huế: Nxb Đại học Huế

Ngân, Đ.T.B. (2002). *Từ điển thuật ngữ mỹ thuật phổ thông*. Hà Nội: Nxb Giáo dục.

Phong, T. (2024). "Nét uy nghi, tráng lệ của điện Kiến Trung - Hoàng thành Huế". *Báo Điện tử Chính phủ*.

Thông, N.H. (1992). *Mỹ thuật thời Nguyễn trên đất Huế*. Hà Nội: Nxb Hội nhà văn